TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **185**/2026/DS - PT

Ngày: 30 – 6 – 2026

V/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Quảng

Bà Võ Thị Minh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng:*** Bà Lê Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2026/TLPT-DS ngày 29 tháng 5 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 122/2026/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 180/2026/QĐ-PT ngày 11 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 264/2026/QĐ – PT ngày 18 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: **Công ty L**; Mã số doanh nghiệp 010317xxxx; Địa chỉ: Tầng 1xx, toà T, Toà nhà L, số 5x L, phường G, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông K – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Đầu Văn L, CCCD số 05120000xxxx cấp ngày 24/7/2025;

- Ông Lê Vĩ Đ, CCCD số 07909901xxxx cấp ngày 24/4/2024;

- Ông Nguyễn Sơn T, CCCD số 04909301xxxx cấp ngày 25/6/2022.

Cán bộ Công ty L; Cùng địa chỉ liên hệ: Toà nhà G, 4xx đường H, Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Là những người đại diện theo uỷ quyền (*Theo Văn bản uỷ quyền số: 03XX/2025/UQ-LF ngày 11/11/2025 của Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty L và Giấy uỷ quyền số 2XX/2026/UQ-LF ngày 18/6/2026 của Giám đốc Khối hỗ trợ thanh toán khoản vay Công ty L*). Ông L có mặt, ông Đ và ông T vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Ông **Văn Phú D**, sinh năm 1967, CCCD số 04906700XXXX; Nơi ĐKNKTT: Khối phố M, phường T, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ liên hệ: Thôn Đ, xã N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

3. *Người kháng cáo*: Ông Văn Phú D – Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2025, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, Công ty Công ty L đã cho ông Văn Phú D vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số APL01181xxxx, số tiền vay gốc 206.000.000 đồng; mục đích vay: vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất 22%/năm, thời hạn cho vay là 36 tháng. Thỏa thuận trả nợ gốc và lãi vào ngày 05 hàng tháng được phân chia làm 36 kỳ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông D đã trả được 74.519.448 đồng nợ gốc và nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn là 51.468.589 đồng.

Số nợ còn lại, ông D đã không thanh toán đúng theo thoả thuận dẫn đến nợ quá hạn. Kể từ khi phát sinh nợ quá hạn, mặc dù Công ty đã tích cực dùng mọi biện pháp để thu hồi nợ như: đôn đốc và nhiều lần làm việc trực tiếp với ông D để thu hồi nợ nhưng đến nay ông D vẫn không trả, vi phạm nghiêm trọng các thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết làm ảnh hưởng đến hoạt động vay vốn tại Công ty.

Nay Công ty Công ty L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Văn Phú D phải trả cho Công ty số nợ gốc còn lại là 131.480.552 đồng và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 10/3/2026 là 31.437.715 đồng, trả lãi suất tiếp theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

** Quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn sơ thẩm, bị đơn – ông Văn Phú D trình bày*: Tôi có vay tại Công ty L, hiện tôi đã trả đến ngày 23/09/2025, nhưng do gia đình tôi làm ăn thua lỗ nên tôi chưa có khả năng thanh toán cho Công ty được, số tiền gốc tôi còn nợ Công ty là 131.480.552 đồng. Hiện nay tôi đang mắc bệnh hiểm nghèo và đang điều trị tại bệnh viện, do đó tôi kính mong phía nguyên đơn cho tôi được trả số nợ trên vào khoản thời gian tháng 5/2026.

** Với nội dung vụ án như trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 122/2026/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng quyết định:*

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 385, 401, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty L, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" với bị đơn ông Văn Phú D.

Buộc ông Văn Phú D phải trả cho Công ty L số tiền nợ gốc 131.480.552 đồng (Một trăm ba mươi mốt triệu, bốn trăm tám mươi ngàn năm trăm năm mươi hai đồng) và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 10/3/2026 là đồng 31.437.715 đồng (Ba mươi mốt triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn bảy trăm mười lăm đồng), tổng cộng **162.918.267** đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm mười tám ngàn, hai trăm sáu mươi bảy đồng).

Tiền lãi tiếp tục tính kể từ ngày 11/3/2026 cho đến khi ông Văn Phú D trả xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số APL01181xxxxx ngày 02 tháng 08 năm 2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng, thi hành án dân sự và quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 24 tháng 4 năm 2026, ông Văn Phú D có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng, tại thời điểm mở phiên tòa sơ thẩm, ông D phải điều trị bệnh hiểm nghèo tại Thành phố Hồ Chí Minh nên không thể tham gia, cũng chưa được gặp nguyên đơn để hòa giải; mức lãi suất cho vay chưa phù hợp quy định của pháp luật; Yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty L và bị đơn ông Văn Phú D đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ: Tính đến 10/3/2026, ông Văn Phú D còn nợ Công ty L số tiền 162.918.267 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm mười tám ngàn, hai trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó: số tiền nợ gốc là 131.480.552 đồng và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 10/3/2026 là 31.437.715 đồng. Tiền lãi tiếp tục tính kể từ ngày 11/3/2026 cho đến khi ông Văn Phú D trả xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số APL01181xxxx ngày 02 tháng 08 năm 2023.

2. Về thời hạn thanh toán: Ông Văn Phú D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên cho Công ty L làm 03 đợt, cụ thể:

- Đợt 1: Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 31/7/2026 thanh toán số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào khoản tiền nợ gốc;

- Đợt 2: Từ ngày 01/8/2026 đến ngày 31/8/2026 thanh toán số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào khoản tiền nợ gốc;

- Đợt 3: Từ ngày 01/9/2026 đến ngày 30/9/2026 thanh toán số tiền dứt điểm nợ (cả gốc và lãi) còn lại.

Trường hợp ông Văn Phú D vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án toàn bộ khoản tiền ông Văn Phú D còn nợ.

3. Ông Văn Phú D chịu án phí dân sự phúc thẩm.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, sự tự nguyện thỏa thuận này của các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội. Do đó, đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: thời hạn, nội dung, thủ tục kháng cáo của bị đơn ông Văn Phú D đảm bảo theo quy định tại các Điều 271, 272, 273, 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên kháng cáo của ông Văn Phú D được thụ lý giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty L và bị đơn ông Văn Phú D đã thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa một phần bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận về thời hạn ông Văn Phú D có trách nhiệm thanh toán khoản tiền còn nợ cho Công ty L như thống nhất của Công ty L và ông Văn Phú D tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Về án phí dân sự: Án phí sơ thẩm và phúc thẩm ông Văn Phú D phải chịu theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 122/2026/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty L về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* với bị đơn ông Văn Phú D.

1.1. Về khoản tiền nợ: Ông Văn Phú D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty L số tiền nợ gốc 131.480.552 đồng và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 10/3/2026 là 31.437.715 đồng, tổng cộng **162.918.267** đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm mười tám ngàn, hai trăm sáu mươi bảy đồng). Tiền lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 11/3/2026 cho đến khi ông Văn Phú D trả xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số APL01181xxxx ngày 02 tháng 08 năm 2023.

1. 2. Về thời hạn thanh toán: ông Văn Phú D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên cho Công ty L làm 03 đợt, cụ thể:

- Đợt 1: Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 31/7/2026 thanh toán số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào khoản tiền nợ gốc;

- Đợt 2: Từ ngày 01/8/2026 đến ngày 31/8/2026 thanh toán số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào khoản tiền nợ gốc;

- Đợt 3: Từ ngày 01/9/2026 đến ngày 30/9/2026 thanh toán số tiền dứt điểm nợ (cả gốc và lãi) còn lại.

1.3. Trường hợp ông Văn Phú D vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty L có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án toàn bộ khoản tiền ông Văn Phú D còn nợ kể từ ngày vi phạm.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Văn Phú D phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.145.913 đồng (Tám triệu, một trăm bốn mươi lăm ngàn, chín trăm mười ba đồng).

- Hoàn trả cho Công ty L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.902.952 đồng (Ba triệu, chín trăm lẻ hai nghìn, chín trăm năm mươi hai đồng) theo biên lai thu số 0005649 ngày 17/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

2.2. Án phí phúc thẩm: Ông Văn Phú D phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004792 ngày 12.05.2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- THADS Tp Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- Toà án nhân dân Khu vực 5;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Hiếu